

Nhắc HS về nhà chuẩn bị bài mới Ngôi trường mới.	- HS trả lời. - HS lắng nghe
--	-------------------------------------

Toán (Tiết 4)

LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

- Giúp HS củng cố khái niệm về ít hơn, nhiều hơn.
- Củng cố và rèn luyện kỹ năng giải bài toán về ít hơn, nhiều hơn.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
----------------------	----------------------

<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (6 phút)</i></p> <p>HS lên bảng làm bài tập 3 trang 30</p> <p>Cho HS nhận xét.</p> <p>GV nhận xét.</p> <p><i>2. Giới thiệu bài mới (2 phút)</i></p> <p>- Ghi đề bài lên bảng.</p> <p><i>7. Dạy bài mới (24 phút)</i></p> <p>- BT 1:GV hướng dẫn HS làm.</p> <p>- BT 2: GV hướng dẫn HS nêu cách làm.</p> <p>Cho HS tự làm vào vở.</p> <p>- BT 3. Hướng dẫn HS tự làm vào vở</p> <p>- BT 4. Hướng dẫn HS làm vào vở BT.</p> <p><i>4. Củng cố - dặn dò (4 phút)</i></p> <p>- Về nhà xem lại bài; Chuẩn bị bài học sau.</p>	<p>- HS lên bảng làm.</p> <p>- HS nhận xét.</p> <p>- HS làm.</p> <p>- HS tự làm vào vở.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	--

Chính tả (TC) (Tiết 1)

NGƯỜI THẦY CŨ

I. Mục đích yêu cầu:

- Chép lại chính xác, trình bày đúng một đoạn trong bài "Người thầy cũ".
- Luyện tập phân biệt **ui/uy**; **tr/ch**; **iên/iêng**.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p>4. Kiểm tra bài cũ (4 phút)</p> <p>Gọi HS viết: gà mái, con nai, bàn tay.</p> <p>- Nhận xét.</p>	<p>- HS làm.</p>
<p>2. Giới thiệu bài mới (3 phút)</p> <p>Ghi lên bảng</p>	
<p>4. Hướng dẫn tập chép (16 phút)</p> <p>- GV đọc đoạn chép</p> <p>- Dừng nghĩ gì khi bố ra về?</p> <p>- Đoạn chép có mấy câu?</p> <p>- Câu đầu tiên trong bài chính tả có mấy dấu phẩy?</p> <p>- Cuối mỗi câu có dấu gì?</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS trả lời.</p>

<p>- Những từ nào trong bài được viết hoa?</p> <p>- Hướng dẫn HS luyện viết từ khó: xúc động, công trường, cửa sổ, mắc lỗi, hình phạt,...</p> <p>GV theo dõi, uốn nắn.</p> <p>- Hướng dẫn HS chữa lỗi chính tả bằng bút chì</p> <p>- Thu vở chấm. Nhận xét.</p> <p><i>8. Hướng dẫn HS làm bài tập (9 phút)</i></p> <p>- BT 2: Gọi HS đọc yêu cầu bài. Hướng dẫn HS làm bài. Bụi phấn, huy hiệu, vui vẻ, tận tụy</p> <p>- BT 3: Gọi HS đọc đề. Hướng dẫn HS làm bài. Giò chả, trả lại, con trăn, cái chăn. Cho HS làm vào vở bài tập.</p> <p><i>5. Củng cố - dặn dò (3 phút)</i></p> <p>- Gọi HS viết: vui vẻ, tận tụy, biến mất, mắc lỗi, hình phạt.</p> <p>- Về nhà xem lại bài</p> <p>- Chuẩn bị bài sau</p> <p>- Nhận xét.</p>	<p>- HS viết vào bảng con.</p> <p>- HS chép vào vở</p> <p>- HS làm bài tập.</p> <p>- HS làm bài tập.</p> <p>- HS viết và lắng nghe.</p>
---	---

Toán (Tiết 3)

KI- LÔ- GAM

I. Mục đích yêu cầu:

- Có biểu tượng về nặng hơn, nhẹ hơn.
- Làm quen với cái cân, quả cân và cách cân.
- Nhận biết về đơn vị: kg, biết đọc tên, viết tên gọi và ký hiệu.
- Biết làm các phép tính cộng, trừ các số kèm theo đơn vị kg.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (6 phút)</i></p> <p>HS lên bảng làm bài tập 4 trang 31.</p> <p>Cho HS nhận xét.</p> <p>GV nhận xét.</p>	<p>- HS lên bảng làm.</p> <p>- HS nhận xét.</p>
<p><i>2. Giới thiệu bài mới (2 phút)</i></p> <p>Hôm nay các em sẽ làm quen với đơn vị đo lường mới đó là đơn vị ki-lô- gam.</p> <p>- Ghi đề bài lên bảng.</p>	
<p><i>4. Dạy bài mới (10 phút)</i></p>	

<p><i>Giới thiệu vật nặng hơn, nhẹ hơn:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS tay phải cầm 1 quyển vở BTTV, tay trái cầm 1 quyển vở. <p>Hỏi quyển vở nào nặng hơn, quyển nào nhẹ hơn?</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS nhắc quả cân 1 kg lên và nhắc 1 quyển vở lên và hỏi: Vật nào nặng hơn vật nào? <p>- Gọi 1 vài HS làm thử với các vật khác nhau.</p> <p><i>*GV kết luận: Trong thực tế có vật "nặng hơn" hoặc "nhẹ hơn" vật khác, muốn biết vật đó nặng nhẹ ntn thì ta phải cân.</i></p> <p><i>Giới thiệu cái cân đĩa và cách cân đồ vật:</i></p>	<p>- HS trả lời</p>
--	---------------------

<p>GV giới thiệu cái cân đĩa.</p> <p>- HDHS cách cân:</p> <p>Đặt gói kẹo lên 1 đĩa và gói bánh lên đĩa khác. Nếu cân thăng bằng ta nói "Gói kẹo nặng bằng gói bánh " (Kim chỉ điểm chính giữa).</p> <p>- Nếu cân nghiêng về phía gói kẹo ta nói ntn?</p> <p>- Nếu cân nghiêng về phía gói bánh ta nói ntn?</p> <p><i>Giới thiệu kg, quả cân 1kg:</i></p> <p>Muốn xem các vật nặng nhẹ ntn ta dùng đơn vị đo là kg viết tắt là kg → Ghi.</p> <p>Giới thiệu tiếp các quả cân: 1kg, 2kg, 5kg...</p> <p><i>4. Thực hành:</i></p> <p>- BT 1:GV hướng dẫn HS làm.</p> <p>- BT 2: GV hướng dẫn HS nêu cách làm.</p> <p>Cho HS tự làm vào vở.</p> <p>- BT 3: Hướng dẫn HS tự làm vào vở.</p>	<p>- HS làm.</p> <p>- HS tự làm vào vở.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p>
---	---	------------------------

<p>5. <i>Củng cố - dặn dò (4 phút)</i></p> <p>- Về nhà xem lại bài; Chuẩn bị bài học sau.</p>	
---	--

Tập viết (Tiết 4)

CHỮ HOA: E

I. Mục đích yêu cầu:

- Rèn khả năng viết chữ: E
- Biết viết chữ cái viết hoa E (theo cỡ chữ vừa và nhỏ)
- Biết viết ứng dụng câu: Em yêu trường em theo cỡ nhỏ trên vở của

II. Đồ dùng dạy học:

Vở tập viết

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p>1. <i>Kiểm tra bài cũ (4 phút)</i></p> <p>Kiểm tra vở TV của HS.</p> <p>2. <i>Giới thiệu bài mới(3 phút)</i></p> <p>Ghi lên bảng</p> <p>7. <i>Hướng dẫn viết bài (16 phút)</i></p> <p>* <i>Hướng dẫn viết chữ hoa:</i></p>	<p>- HS quan sát</p>

<p>- Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ E hoa.</p> <p>+GV treo mẫu.</p> <p>+Con chữ E cao mấy ô li?</p> <p>+Được viết bởi mấy nét?</p> <p>- GV viết mẫu từng nét một chữ hoa E.</p> <p>- Hướng dẫn HS viết lên bảng con.</p> <p>+Cho HS viết chữ hoa E lên bảng con.</p> <p>+Nhận xét.</p> <p><i>* Hướng dẫn viết câu ứng dụng:</i></p> <p>- Gọi HS đọc.</p> <p>- GV giải nghĩa câu ứng dụng.</p> <p>- Cho HS quan sát độ cao của các con chữ:</p> <p>+Các chữ E cao mấy ô li?</p> <p>+Chữ cái khác cao mấy ô li?</p> <p>+Hướng dẫn cách đặt dấu thanh, khoảng cách giữa các chữ.</p> <p>+GV viết mẫu chữ lên bảng.</p> <p><i>* Hướng dẫn HS viết vào vở TV:</i></p> <p>- Viết 1 dòng chữ E cỡ vừa.</p>	<p>- HS trả lời</p> <p>- HS làm</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none">- Viết 1 dòng chữ Em cỡ nhỏ.- Viết 1 dòng cụm từ ứng dụng cỡ nhỏ.- GV hướng dẫn cách cầm viết, ngồi, độ cao, khoảng cách giữa các chữ. <p>GV thu bài chấm.</p> <p>Nhận xét</p> <p><i>4. Củng cố - dặn dò (3 phút)</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Về nhà luyện viết thêm- Chuẩn bị bài sau- Nhận xét.	<ul style="list-style-type: none">- HS viết. - HS lắng nghe.
---	--

Tập đọc (Tiết 1)

THỜI KHÓA BIỂU

I. Mục đích yêu cầu:

- Đọc đúng thời khóa biểu, biết ngắt hơi sau nội dung từng cột, nghỉ hơi sau từng dòng. Biết đọc với giọng rõ ràng, rành mạch, dứt khoát.
- Nắm được số tiết học chính, số tiết học bổ sung, số tiết học tự chọn trong thời khóa biểu.
- Hiểu được tác dụng của thời khóa biểu đối với HS.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (2 phút)</i></p> <p>Kiểm tra bài cũ: Người thầy cũ.</p> <p>Nhận xét</p> <p><i>4. Giới thiệu bài mới(3 phút)</i></p> <p>Bài hôm nay sẽ giúp các em biết đọc thời khóa biểu; hiểu được tác dụng của thời khóa biểu đối với HS. Thời khóa biểu trong bài đọc hôm nay là thời khóa biểu dành cho các lớp học 2 buổi trong ngày.</p> <p>GV ghi lên bảng</p> <p><i>3. Bài mới</i></p> <p><i>h. Luyện đọc (15 phút)</i></p> <p>- GV đọc mẫu toàn bài.</p> <p>Hướng dẫn HS đọc theo trình tự: Thứ, buổi, tiết.</p> <p>- Gọi 1 HS đọc thời khóa biểu ngày thứ 2 ở SGK.</p> <p>- Gọi HS lần lượt đọc các ngày còn lại.</p> <p>- Hướng dẫn HS luyện đọc theo nhóm.</p> <p>Các nhóm HS thi đọc, ai tìm nhanh, đọc đúng nội dung thời khóa biểu của ngày, những tiết học của buổi đó là thắng.</p>	<p>- HS lên bảng.</p> <p>- HS đọc.</p>

<p><i>b. Tìm hiểu bài (10 phút)</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc và ghi lại số tiết học chính, số học tự chọn.- Em cần thời khóa biểu để làm gì? <p><i>8. Củng cố - dặn dò (5 phút)</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Dặn HS về nhà đọc bài và chuẩn bị bài mới.	<ul style="list-style-type: none">- HS trả lời.- HS trả lời <p>HS lắng nghe.</p>
---	---

Toán (Tiết: 3)

LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

- Giúp HS làm quen với cân đồng hồ và tập cân với cân đồng hồ.
- Rèn kỹ năng làm tính và giải toán với các số kèm theo đơn vị kg.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK, 6 bó que tính và 12 que tính rời.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (5 phút)</i></p> <p>Cho HS làm</p> <p style="padding-left: 40px;">$5\text{kg} + 16\text{kg} =$</p> <p style="padding-left: 40px;">$7\text{kg} + 28\text{kg} =$</p> <p>GV nhận xét</p> <p><i>2. Giới thiệu bài mới (2 phút)</i></p> <p>- Ghi đề bài lên bảng.</p> <p><i>7. Dạy bài mới (24 phút)</i></p>	<p>- HS tự làm.</p>

<p>- BT 1. Giới thiệu cái cân đồng hồ và cách cân:</p> <p>+Giới thiệu cân: đĩa cân, kim, số,..</p> <p>+Cách cân: Đặt đồ vật lên đĩa cân</p> <p>→ kim quay. Kim đứng lại số nào thì tương ứng đồ vật nó nặng bao nhiêu kg?</p> <p>- Xem hình vẽ:</p> <p>Túi cam cân nặng ? kg</p> <p>Gói đường cân nặng ? kg</p> <p>Quả bí ngô cân nặng ? kg</p> <p>- BT 2. Yêu cầu HS tự làm vào vở</p> <p>- BT 3. Hướng dẫn HS làm.</p> <p>- BT 4. Cho HS lên bảng làm.</p> <p>- BT 5. Hướng dẫn HS tự làm vào vở.</p> <p>5. <i>Củng cố - dặn dò (3 phút)</i></p> <p>- Về nhà xem lại bài; Chuẩn bị bài học sau.</p>	<p>- HS tự làm.</p> <p>- HS làm.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

Luyện từ và câu (Tiết: 4)

MỞ RỘNG VỐN TỪ. TỪ NGỮ CÁC MÔN HỌC.

TỪ CHỈ HOẠT ĐỘNG

I. Mục đích yêu cầu:

- Củng cố từ ngữ các môn học và hoạt động của người.
- Rèn kỹ năng đặt câu với từ chỉ hoạt động.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK, vở bài tập.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (4 phút)</i></p> <p>Kiểm tra bài cũ:</p> <p>Gọi HS đặt câu hỏi cho các bộ phận câu được gạch dưới.</p> <p><u>Bé Uyên</u> là HS lớp 1.</p> <p>Môn học em yêu thích là môn <u>Toán</u>.</p> <p>Nhận xét.</p> <p><i>2. Giới thiệu bài mới(3 phút)</i></p> <p>Bài học hôm nay sẽ giúp các em mở rộng vốn từ về các môn học và từ chỉ hoạt động.</p> <p>Ghi lên bảng</p> <p><i>9. Hướng dẫn làm bài (16 phút)</i></p> <p>- BT 1: Gọi HS đọc yêu cầu bài toán.</p>	<p>- HS trả lời.</p>

<p>- Hướng dẫn HS làm:</p> <p>d) Hướng dẫn HS làm: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, TNXH, Thể dục, Âm nhạc,...</p> <p>- BT 2: Yêu cầu HS đọc đề.</p> <p>- Hướng dẫn HS làm.</p> <p>- BT 3: Gọi HS đọc đề.</p> <p>Bạn gái đang đọc sách.</p> <p>Bạn trang đang viết bài.</p> <p>Bố đang giảng bài chi con.</p> <p>Hai bạn gái đang trò chuyện với nhau.</p> <p>- BT 4: Gọi HS đọc đề</p> <p>Hướng dẫn HS làm:</p> <p>+Cô Tuyết Mai dạy môn TV.</p> <p>Cô giảng bài rất dễ hiểu.</p> <p>Cô khuyên chúng em chăm học.</p> <p><i>4. Củng cố - dặn dò (3 phút)</i></p> <p>- Về nhà xem lại bài.</p> <p>- Chuẩn bị bài sau.</p> <p>- Nhận xét.</p>	<p>HS đọc, TNXH,</p> <p>- HS làm.</p> <p>- HS làm.</p> <p>- HS làm.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	--

Chính tả (NV) (Tiết 1)

CÔ GIÁO LỚP EM

I. Mục đích yêu cầu:

- Nghe, viết đúng khổ thơ 2, 3 của bài "Cô giáo lớp em".
- Trình bày đúng các khổ thơ 5 chữ.
- Làm đúng các bài tập phân biệt các tiếng có vần **ui/uy**; **trò chơi/ch**,...

II. Đồ dùng dạy học:

SGK, vở bài tập.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (4 phút)</i></p> <p>Gọi HS viết: huy hiệu, vui vẻ, con trăn,...</p> <p>Nhận xét.</p> <p><i>2. Giới thiệu bài mới (3 phút)</i></p> <p>Ghi lên bảng</p> <p><i>3. Hướng dẫn tập chép (16 phút)</i></p> <p>- GV đọc mẫu đoạn thơ.</p> <p>Khi cô dạy viết gió và nắng ntn?</p> <p>Câu thơ nào cho thấy bạn HS rất thích điếm 10 cô cho</p> <p>Mỗi dòng thơ có mấy chữ?</p>	<p>- HS lên bảng làm.</p> <p>- Viết vào bảng con.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc lại.</p> <p>- HS trả lời.</p>

<p>Các chữ đầu mỗi dòng thơ viết ntn?</p> <p>Hướng dẫn HS luyện viết từ khó: giảng, trang, thoảng, ngắm mãi, điểm mười,...</p> <p>- GV đọc → hết. - GV đọc lại.</p> <p>Nhận xét.</p> <p><i>10. Hướng dẫn HS làm bài tập (9 phút)</i></p> <p>- BT 2: Gọi HS đọc yêu cầu bài. Thủy: Tàu thủy, thủy chung, ... Núi: Núi non, sông núi, rừng núi, ... Lũy: Lũy tre, tích lũy, ...</p> <p>- BT 3: Hướng dẫn HS làm Hướng dẫn HS chọn từ trong ngoặc đơn để điền: Quê hương là cầu tre nhỏ. Mẹ về nón là nghiêng che. Quê hương là đêm trăng tỏ.</p> <p><i>5. Củng cố - dặn dò (3 phút)</i></p> <p>- Về nhà xem lại bài - Chuẩn bị bài sau - Nhận xét.</p>	<p>- HS chép vào vở.</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- HS lắng nghe</p>
--	---

Toán (tiết 2)

6 CỘNG VỚI MỘT SỐ.

6 + 5

I. Mục đích yêu cầu:

- Giúp HS biết cách thực hiện phép cộng dạng 6 + 5.
- Lập và thuộc các công thức 6 cộng với một số.
- Rèn kỹ năng tính nhẩm.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK, 11 que tính.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (5 phút)</i></p> <p>Cho HS làm</p> <p style="text-align: center;">$7\text{kg} + 18\text{kg} = ?$</p> <p style="text-align: center;">$57\text{kg} + 6\text{kg} = ?$</p> <p>GV nhận xét</p>	<p>- HS lên bảng làm</p>
<p><i>2. Giới thiệu bài mới (2 phút)</i></p> <p>- Ghi đề bài lên bảng.</p> <p><i>10. Dạy bài mới (10 phút)</i></p> <p>- GV nêu bài toán: Có 6 que tính, thêm 5 que tính nữa. Hỏi có bao nhiêu que tính?</p> <p>$6 + 5 = 11 \rightarrow$ ghi bảng.</p>	
	<p>- HS trả lời.</p>

<p>- Nêu nhanh kết quả $5 + 6 = ?$ - Ghi bảng. Vì sao?</p> <p>- Hướng dẫn HS đặt cột.</p> <p>- Hướng dẫn HS tìm kết quả các phép tính còn lại ghi bảng:</p> <p>$6 + 6 = 12$; $6 + 8 = 14$</p> <p>$6 + 7 = 13$; $6 + 9 = 15$</p> <p>- Hướng dẫn HS học thuộc lòng các công thức trên.</p> <p>- Xóa bảng.</p> <p><i>4. Thực hành (14 phút)</i></p> <p>BT 1. Hướng dẫn HS tự làm.</p> <p>- BT 2:</p> <p>Hướng dẫn HS đặt tính rồi tính.</p> <p>Cho HS lên bảng làm.</p> <p>- BT 3. Cho HS lên bảng làm.</p> <p>BT 4. Cho HS làm vào vở.</p> <p>BT 5. Hướng dẫn học sinh tự làm.</p> <p><i>5. Củng cố - dặn dò (3 phút)</i></p> <p>- Về nhà xem lại bài; Chuẩn bị bài học sau.</p>	<p>- HS làm.</p> <p>- HS làm vào vở.</p>
--	--

	- HS lắng nghe.
--	-----------------

Kể chuyện
NGƯỜI THẦY CŨ

I. Mục đích yêu cầu:

- Xác định được 3 nhân vật trong câu chuyện: Chú bộ đội, thầy, Dũng.
- Kể lại từng đoạn câu chuyện đúng ý, đúng diễn biến câu chuyện.
- Bé tham gia dựng lại câu chuyện theo các vai.
- Tập trung nghe lời kể của bạn, biết nhận xét đúng lời kể của bạn.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (3 phút)</i></p> <p>Kiểm tra bài cũ: Bím tóc đuôi sam.</p> <p>Nhận xét</p> <p><i>2. Giới thiệu bài mới (3 phút)</i></p> <p>Trong tiết kể chuyện này các em dựa vào bài tập đọc đã học "Người thầy</p>	

<p>cũ" để kể và dựng lại câu chuyện theo vai.</p> <p>- Ghi đề bài lên bảng.</p> <p><i>3. Hướng dẫn kể chuyện (24 phút)</i></p> <p>- Câu chuyện "Người thầy cũ" có những nhân vật nào?</p> <p>- Hướng dẫn HS kể từng đoạn câu chuyện.</p> <p>- Hướng dẫn HS kể theo vai.</p> <p>- Hướng dẫn HS kể lại nội dung chính của câu chuyện bằng ngôn ngữ của mình.</p> <p>- GV nhận xét về nội dung, về cách diễn đạt, cách thể hiện...</p> <p>- Khuyến khích HS kể bằng ngôn ngữ của các em một cách tự nhiên.</p> <p>- Hướng dẫn HS kể 1 đoạn. em khác kể nối tiếp.</p> <p><i>8. Củng cố - dặn dò (5 phút)</i></p> <p>- Cả lớp bình chọn cá nhân kể chuyện hay nhất.</p> <p>- Nhận xét tiết học. Về nhà tập kể lại câu chuyện. Chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- Cá nhân kể từng đoạn theo tranh.</p> <p>- HS kể lại cả câu chuyện.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS kể.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
---	---

Tập làm văn (tiết 1)

KỂ NGẮN THEO TRANH.

LUYỆN TẬP VỀ THỜI KHÓA BIỂU

I. Mục đích yêu cầu:

- Dựa vào 4 tranh vẽ liên hoàn kể lại 1 câu chuyện đơn giản có tên "Bút của cô giáo".
- Trả lời được một số câu hỏi về thời khóa biểu của lớp.
- Biết viết thời khóa biểu ngày hôm sau của lớp theo mẫu.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK, vở bài tập.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (4 phút)</i></p> <p>Kiểm tra bài cũ:</p> <p>Cho học sinh làm bài tập 2 tiết trước.</p> <p>Nhận xét.</p> <p><i>3. Giới thiệu bài mới(3 phút)</i></p> <p>Bài Tập làm văn hôm nay các em dựa vào 4 tranh liên hoàn để kể ngắn theo tranh và Luyện tập về Thời khóa biểu.</p> <p>Ghi lên bảng.</p> <p><i>3. Hướng dẫn làm bài (16 phút)</i></p>	<p>- HS lên bảng làm.</p>

<p>- BT 1: Gọi HS đọc yêu cầu của bài.</p> <p>Hướng dẫn HS quan sát tranh.</p> <p>Hướng dẫn HS kể từng tranh.</p> <p>Các tranh còn lại tương tự.</p> <p>Hướng dẫn HS kể toàn bộ câu chuyện theo 4 tranh.</p> <p>- BT 2: Hướng dẫn HS làm.</p> <p>Hướng dẫn HS viết theo nhóm.</p> <p>Thời khóa biểu ngày hôm sau:</p> <p>Thứ 2: Tập đọc, Tập đọc, Toán, TNXH, SHTT.</p> <p>- BT 3: Hướng dẫn HS làm.</p> <p>a) Ngày mai có 5 tiết.</p> <p>b) Đó là những tiết: Tđ, TĐ, T, TNXH, SHTT.</p> <p>c. Em cần mang sách TV, T, TNXH.</p> <p><i>4. Củng cố - dặn dò (3 phút)</i></p> <p>- Về nhà xem lại bài</p> <p>- Chuẩn bị bài sau</p> <p>- Nhận xét.</p>	<p>- HS đọc.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS tự làm bài.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
---	--

Toán (tiết 3)

$$26 + 5$$

I. Mục đích yêu cầu:

- Giúp HS biết thực hiện phép cộng dạng $26 + 5$.
- Củng cố giải toán đơn về nhiều hơn và cách đo đoạn thẳng.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK, 2 bó que tính, 11 que tính rời và bảng cài.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (5 phút)</i></p> <p>GV cho HS đọc thuộc lòng bảng cộng 6</p> <p>GV nhận xét</p> <p><i>2. Giới thiệu bài mới (2 phút)</i></p> <p>- Ghi đề bài lên bảng.</p> <p><i>3. Dạy bài mới (10 phút)</i></p> <p>- GV nêu bài toán: Có 26 que tính, có tất cả bao nhiêu que tính?</p> <p>Gv ghi: $26 + 5 = ?$</p> $26 + 5 = 31$ <p>- Hướng dẫn HS đặt tính.</p> <p><i>11. Thực hành(14 phút)</i></p>	<p>- HS lên bảng làm</p> <p>- HS trả lời</p>

<p>- BT 1. Hướng dẫn HS lên bảng làm và tự làm vào vở</p> <p>- BT 2: Cho HS lên bảng làm.</p> <p>- BT 3: Hướng dẫn học sinh tự làm.</p> <p>- BT 4. Cho HS lên bảng làm.</p> <p>5. <i>Củng cố - dặn dò (3 phút)</i></p> <p>- Về nhà xem lại bài; Chuẩn bị bài học sau.</p>	<p>- HS làm vào vở.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	--

SINH HOẠT LỚP TUẦN 7

I. Mục tiêu:

- Cho HS biết được chủ đề năm học và lời hứa của Sao nhi đồng.
- Biết hát bài hát: "Nhanh bước nhanh nhi đồng".
- HS nhận ra ưu khuyết điểm của tuần qua để phát huy và khắc phục.

II- Nội dung:

1. Nhận xét, đánh giá hoạt động tuần 7:

- Ưu:
 - + Đi học đều và đúng giờ.
 - + Ăn mặc đồng phục sạch sẽ, gọn gàng.
 - +Ra vào lớp có xếp hàng.

+Chấp hành tốt nội quy trường.

+Học tập có tiến bộ.

- Khuyết:

+Truy bài đầu giờ chưa nghiêm túc.

+Vẫn còn nghịch, chọc phá bạn (Đăng, Hiếu, ...)

+Thường xuyên bỏ quên đồ dùng học tập ở nhà (Tuấn, Duy, Vi,...).

+Nộp các khoản tiền chậm.

2. Hoạt động trong lớp:

- Cho HS đọc 5 điều Bác Hồ dạy.

HS đọc cá nhân.

Đồng thanh.

3. Hoạt động ngoài trời:

- Cho HS chơi: "Mèo đuổi chuột" + "Bịt mắt bắt dê".

HS chơi.

4. Phương hướng tuần 8:

- Động viên, nhắc nhở HS thực hiện tốt nội quy trường, lớp.

TUẦN 8

Tập đọc (Tiết 2)

NGƯỜI MẸ HIỀN

I. Mục tiêu

- Đọc trơn toàn bài, đọc đúng các từ ngữ: cố lách, vùng vẫy, khóc toáng, lấm lem,...
- Biết ngắt nghỉ hơi đúng, biết phân biệt lời người kể với lời nhân vật.
- Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: gánh xiếc, tò mào, lách, lấm lem, thập thò...Hiểu nội dung bài và cảm nhận ý nghĩa của bài.

II. Đồ dùng dạy - học

- SGK

III. Các hoạt động dạy - học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra bài cũ (3 phút)</p> <p>- Mời HS lên bảng đọc bài Thời khoá biểu.</p> <p>GV nhận xét, đánh giá</p>	<p>- 1 HS kể lại câu chuyện.</p>
<p>2. Giới thiệu bài mới (3 phút)</p> <p>- Yêu cầu HS mở sách trang 63 và trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Trong bức tranh có những ai?</p> <p>+ Họ đang làm gì?</p>	<p>Lắng nghe</p> <p>- HS quan sát tranh.</p>

<p>- GV giới thiệu bài mới: để biết câu trả lời của các em có đúng không. Hôm nay, cô và các em sẽ cùng đi tìm hiểu câu chuyện Người mẹ hiền.</p> <p>3. Dạy bài mới</p> <p>c. Luyện đọc (14 phút)</p> <p>- GV đọc mẫu toàn bài.</p> <p>+ Các em mở SGK trang 63 và im lặng nghe cô đọc bài.</p> <p>* <i>Luyện đọc câu</i></p> <p>- Cho HS đọc nối tiếp câu.</p> <p>- Các em vừa nghe các bạn đọc bài. Vậy em nào cho biết những từ nào các em hay đọc sai nào ?</p> <p>- GV hướng dẫn HS luyện đọc từ khó và viết lên bảng.</p> <p>- Bạn nào đọc các từ khó cho cô và cả lớp nghe nào?</p> <p>- Bạn nào cho cô biết bài này chia làm mấy đoạn ?</p> <p>- GV mời 3 HS đọc 4 đoạn và rút ra từ mới</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>- GV giúp HS hiểu nghĩa các từ: gánh xiếc, tò</p>	<p>- HS trả lời.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS mở sách giáo khoa</p> <p>- HS đọc nối tiếp câu.</p> <p>- HS tìm từ khó.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- 2 HS đọc các từ.</p> <p>- Thưa cô chia làm 4 đoạn.</p>
---	--

<p>mó, lấm lem...</p> <p><i>* Luyện đọc theo nhóm</i></p> <p>- GV mời 3 nhóm đọc bài.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>- Cho một HS đọc toàn bài.</p> <p><i>b. Tìm hiểu bài (13 phút)</i></p> <p>- Mời HS đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi:</p> <p>- Giờ ra chơi Minh rủ Nam đi đâu?</p> <p>- Các bạn ấy định ra phố bằng cách nào?</p> <p>Cô mời một bạn đọc cho cô đoạn 2, 3 nào?</p> <p>- Khi Nam bị bác bảo vệ giữ lại, cô giáo làm gì?</p> <p>Mời HS đọc đoạn 4</p> <p>- Cô giáo làm gì khi Nam khóc?</p> <p>- Người mẹ hiền trong bài là ai?</p> <p>- Hướng dẫn HS tự phân các vai để đọc toàn bài.</p> <p><i>6. Củng cố - dặn dò (2 phút)</i></p> <p>Nhận xét tiết học, tuyên dương HS</p> <p>Nhắc HS về nhà chuẩn bị bài mới Ngôi trường mới.</p>	<p>- 3 HS đọc nối tiếp từng đoạn.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- Mỗi nhóm đọc một đoạn.</p> <p>- HS khác nhận xét.</p> <p>- 1 HS đọc toàn bài.</p> <p>- HS lắng nghe và trả lời</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS đọc phân vai.</p>
--	--

	- HS lắng nghe
--	----------------

Toán (Tiết 4)

$$36 + 15$$

I. Mục đích yêu cầu:

- Biết cách thực hiện phép cộng dạng $36 + 15$.
- Củng cố phép cộng dạng $36 + 15$, $6 + 5$.
- Củng cố việc tính tổng các số hạng đã biết và giải bài toán đơn về phép cộng.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK, 4 bó que tính, 11 que tính rời và vở bài tập.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
----------------------	----------------------

<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (6 phút)</i></p> <p>HS lên bảng làm</p> <p style="padding-left: 40px;">$27+6=$</p> <p style="padding-left: 40px;">$66+9=$</p> <p>Cho HS nhận xét.</p> <p>GV nhận xét.</p> <p><i>2. Giới thiệu bài mới (2 phút)</i></p> <p>- Ghi đề bài lên bảng.</p> <p><i>8. Dạy bài mới (10 phút)</i></p> <p>-- GV nêu bài toán: Có 36 que tính, thêm 15 que tính nữa. Hỏi có tất cả bao nhiêu que tính?</p> <p>- GV ghi bảng: $36 + 15 = ?$</p> <p>- Gọi HS nêu kết quả: như vậy có tất cả bao nhiêu que tính?</p> <p>- Gọi HS nêu cách tính.</p> <p>$36 + 15 = ?$ Ghi bảng.</p> <p>- Yêu cầu HS nêu cách đặt tính, tính.</p> <p><i>4. Thực hành (13 phút)</i></p> <p>- BT 1: GV hướng dẫn HS làm.</p> <p>- BT 2: GV hướng dẫn HS nêu cách làm.</p> <p>Cho HS tự làm vào vở.</p> <p>- BT 3. Hướng dẫn HS tự làm vào</p>	<p>- HS lên bảng làm.</p> <p>- HS nhận xét.</p> <p>HS lắng nghe và quan sát.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS làm.</p> <p>- HS tự làm vào vở.</p>
---	---

<p>vở</p> <p>- BT 4. Hướng dẫn HS làm bằng miệng.</p> <p>5. <i>Củng cố - dặn dò (4 phút)</i></p> <p>- Về nhà xem lại bài; Chuẩn bị bài học sau.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p>
---	------------------------

Chính tả (TC) (Tiết 1)

NGƯỜI MẸ HIỀN

I. Mục đích yêu cầu:

- Chép lại chính xác một đoạn trong bài "Người mẹ hiền".
- Trình bày chính tả đúng quy định. Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. Làm đúng các bài tập phân biệt **ao/au; r/d/gi; uôn/uông**.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p>5. <i>Kiểm tra bài cũ (4 phút)</i></p> <p>Gọi HS viết: nguy hiểm, cúi đầu, lũy tre.</p>	<p>- HS làm.</p>

<p>- Nhận xét.</p> <p>2. Giới thiệu bài mới(3 phút)</p> <p>Ghi lên bảng</p> <p>3. Hướng dẫn tập chép (16 phút)</p> <p>- GV đọc đoạn chép</p> <p>+ Vì sao Nam khóc?</p> <p>+ Cô giáo nghiêm giọng hỏi 2 bạn ntn?</p> <p>+ Trong bài có những dấu câu nào?</p> <p>+ Câu nói của cô giáo có dấu gì ở đầu câu và dấu gì ở cuối câu?</p> <p>+ Những từ nào trong bài được viết hoa?</p> <p>- Hướng dẫn HS luyện viết từ khó: xấu hổ, bật khóc, xoa đầu, thập thò, cửa lớp, trốn học...</p> <p>GV theo dõi, uốn nắn.</p> <p>- Hướng dẫn HS chữa lỗi chính tả bằng bút chì</p> <p>- Thu vở chấm. Nhận xét.</p> <p>9. Hướng dẫn HS làm bài tập (9 phút)</p> <p>- BT 2: Gọi HS đọc yêu cầu bài.</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS viết vào bảng con.</p> <p>- HS chép vào vở</p> <p>- HS làm bài tập.</p>
---	--

<p>Hướng dẫn HS làm bài.</p> <p>Hướng dẫn điền vào bảng con:</p> <p>đau, cao, đau.</p> <p>- BT 3: Gọi HS đọc đề.</p> <p>Hướng dẫn HS làm bài.</p> <p>Hướng dẫn HS làm: dao, rao, giao, dặt, giặt, rặt, muốn, muồn, uồng, ruộng.</p> <p>Đố HS là cái gì? (Là cái bút).</p> <p>Cho HS làm vào vở bài tập.</p> <p>5. <i>Củng cố - dặn dò (3 phút)</i></p> <p>- Gọi HS viết: nghiêm giọng, xin lỗi.</p> <p>- Về nhà xem lại bài</p> <p>- Chuẩn bị bài sau</p> <p>- Nhận xét.</p>	<p>- HS làm bài tập.</p> <p>- HS viết và lắng nghe.</p>
--	---

Toán (Tiết 3)

LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

- Giúp HS củng cố các công thức cộng qua 10: $9 + 5$; $8 + 5$; $7 + 5$; $6 + 5$.
- Rèn kỹ năng cộng qua 10 các số trong phạm vi 100.

- Củng cố kiến thức về giải toán, nhận dạng hình.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK, vở bài tập.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p><i>1. Kiểm tra bài cũ (6 phút)</i></p> <p>HS lên bảng làm</p> $36+25=$ $29+17=$ <p>Cho HS nhận xét.</p> <p>GV nhận xét.</p> <p><i>2. Giới thiệu bài mới (2 phút)</i></p> <p>- Ghi đề bài lên bảng.</p> <p><i>5. Dạy bài mới (24 phút)</i></p> <p>- BT 1:GV hướng dẫn HS làm nhẩm.</p> <p>- BT 2: GV hướng dẫn HS nêu cách làm.</p> <p>Cho HS tự làm vào vở.</p> <p>- BT 3: Hướng dẫn HS tự làm vào vở.</p> <p>- BT 4: Hướng dẫn HS làm vào vở.</p>	<p>- HS lên bảng làm.</p> <p>- HS nhận xét.</p> <p>- HS làm.</p> <p>- HS tự làm vào vở.</p>

<p>- BT 5. Hướng dẫn HS làm bằng miệng.</p> <p>5. <i>Củng cố - dặn dò (4 phút)</i></p> <p>- Về nhà xem lại bài; Chuẩn bị bài học sau.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p>
---	------------------------

Tập viết (Tiết 4)

CHỮ HOA: G

I. Mục đích yêu cầu:

- Rèn khả năng viết chữ: G
- Biết viết chữ cái viết hoa G (theo cỡ chữ vừa và nhỏ)
- Biết viết ứng dụng câu: Góp sức chung tay theo cỡ nhỏ trên vở của

II. Đồ dùng dạy học:

Vở tập viết

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p>1. <i>Kiểm tra bài cũ (4 phút)</i></p> <p>Kiểm tra vở TV của HS.</p> <p>2. <i>Giới thiệu bài mới(3 phút)</i></p> <p>Ghi lên bảng</p> <p>8. <i>Hướng dẫn viết bài (16 phút)</i></p> <p>* <i>Hướng dẫn viết chữ hoa:</i></p>	<p>- HS quan sát</p>

<p>- Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ G hoa.</p> <p>+GV treo mẫu.</p> <p>+Con chữ G cao mấy ô li?</p> <p>+Được viết bởi mấy nét?</p> <p>- GV viết mẫu từng nét một chữ hoa Đ.</p> <p>- Hướng dẫn HS viết lên bảng con.</p> <p>+Cho HS viết chữ hoa G lên bảng con.</p> <p>+Nhận xét.</p> <p><i>* Hướng dẫn viết câu ứng dụng:</i></p> <p>- Gọi HS đọc.</p> <p>- GV giải nghĩa câu ứng dụng.</p> <p>- Cho HS quan sát độ cao của các con chữ:</p> <p>+Các chữ G cao mấy ô li?</p> <p>+Chữ cái khác cao mấy ô li?</p> <p>+Hướng dẫn cách đặt dấu thanh, khoảng cách giữa các chữ.</p> <p>+GV viết mẫu chữ lên bảng.</p> <p><i>* Hướng dẫn HS viết vào vở TV:</i></p> <p>- Viết 1 dòng chữ G cỡ vừa.</p>	<p>- HS trả lời</p> <p>- HS làm</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none">- Viết 1 dòng chữ Góp cỡ nhỏ.- Viết 1 dòng cụm từ ứng dụng cỡ nhỏ.- GV hướng dẫn cách cầm viết, ngồi, độ cao, khoảng cách giữa các chữ. <p>GV thu bài chấm.</p> <p>Nhận xét</p> <p><i>4. Củng cố - dặn dò (3 phút)</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Về nhà luyện viết thêm- Chuẩn bị bài sau- Nhận xét.	<ul style="list-style-type: none">- HS viết.- HS lắng nghe.
--	--

Tập đọc (Tiết 1)

BÀN TAY DỊU DÀNG

I. Mục đích yêu cầu:

- Đọc trọn toàn bài, đọc đúng các từ ngữ: lòng nặng trĩu nỗi buồn, lặng lẽ, buồn bã, trùi mền,...
- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, các cụm từ.
- Biết đọc bài với giọng kể chậm, buồn, nhẹ nhàng.
- Hiểu được nghĩa các từ mới: âu yếm, thì thào, trùi mền.

- Hiểu ý nghĩa của bài: Thái độ dịu dàng âu yếm đầy thương yêu của thầy giáo đã động viên an ủi bạn HS đang đau buồn vì bà mất làm bạn càng cố gắng học để không phụ lòng của thầy.

II. Đồ dùng dạy học:

SGK

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy của GV	Hoạt động học của HS
<p>1. Kiểm tra bài cũ (2 phút)</p> <p>Kiểm tra bài cũ: Người mẹ hiền.</p> <p>Nhận xét</p> <p>5. Giới thiệu bài mới(3 phút)</p> <p>Bài đọc "Bàn tay dịu dàng" là một câu chuyện cảm động về tình thầy trò. Tấm lòng yêu thương, cảm thông với học trò của thầy, bàn tay dịu dàng của thầy đã xoa dịu nỗi buồn của bạn HS trong bài, giúp bạn ấy vượt qua khó khăn, học tập tốt.</p> <p>GV ghi lên bảng</p> <p>3. Bài mới</p> <p>i. Luyện đọc (15 phút)</p> <p>- GV đọc mẫu toàn bài.</p> <p>Cho HS đọc nối tiếp câu</p>	<p>- HS lên bảng.</p> <p>- HS đọc.</p>